

Bài 26. PHÂN LOẠI VÀ GỌI TÊN HỢP CHẤT HỮU CƠ

4.8 Đáp án : 1 – c ; 2 – e ; 3 – d ; 4 – b ; 5 – a.

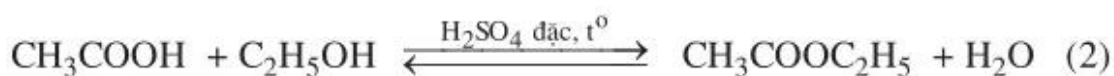
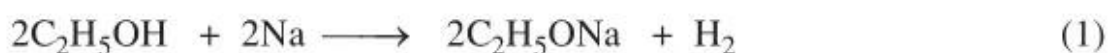
4.9 Danh pháp thay thế : clometan và 1,2–đicloetan ; propan–1–ol.

Danh pháp gốc – chức : vinyl clorua ;

Học sinh tự viết công thức cấu tạo ứng với mỗi chất.

4.10 – Khái niệm nhóm chức (SGK).

– Các phương trình hoá học :



Các nhóm chức ở (1) là –OH của ancol ; (2) là –COOH của axit.

4.11 a) Học sinh tự viết phương trình hoá học.

b) $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$: nhóm chức là –OH ; CH_3COOH : nhóm chức là –COOH.

4.12 Glixerol : $\text{HOCH}_2\text{CH}(\text{OH})\text{CH}_2\text{OH}$; brombenzen : $\text{C}_6\text{H}_5\text{Br}$; metyl clorua : CH_3Cl ; etyl clorua : $\text{C}_2\text{H}_5\text{Cl}$; vinyl clorua : $\text{CH}_2=\text{CHCl}$.

Tên gốc–chức : metyl clorua, etyl clorua, vinyl clorua.

Tên thay thế : brombenzen.

Tên thông thường : glixerol.

4.13 CH_2Cl_2 : điclometan ; $\text{CH}_2\text{Br}-\text{CH}_2\text{Br}$: 1,2–đibrometan ;

$\text{CH}_2=\text{CHCl}$: vinyl clorua, CH_3Br : metyl bromua ; $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{Br}$: etyl bromua.

4.14 B đúng.